

SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

Bài 1.1. Vì sao ta nhìn thấy một vật?

- A. Vì ta mở mắt hướng về phía vật
- B. Vì mắt ta phát ra các tia sáng chiếu lên vật
- C. Vì có ánh sáng từ vật truyền vào mắt ta
- D. Vì vật được chiếu sáng

SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

Bài 1.2. Hãy chỉ ra vật nào dưới đây không phải là nguồn sáng?

- A. Ngọn nến đang cháy
- B. Vỏ chai sáng chói dưới trời nắng
- C. Mặt trời
- D. Đèn ống đang sáng

SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

Bài 1.3. Giải thích vì sao trong phòng có cửa gỗ đóng kín, không bật đèn, ta không nhìn thấy mảnh giấy trắng đặt trên bàn?

Trả lời:

Trong phòng cửa gỗ đóng kín, không bật đèn ta không nhìn thấy mảnh giấy trắng vì không có ánh sáng chiếu lên mảnh giấy, do đó cũng không có ánh sáng bị mảnh giấy hấp thụ lại truyền vào mắt ta.

SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

Bài 1.6. Khi nào ta nhận biết được ánh sáng?

- A. Khi mắt ta mở
- B. Khi có ánh sáng đi ngang qua mắt ta
- C. Khi có ánh sáng lọt vào mắt ta
- D. Khi đặt một nguồn sáng trước mắt

SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

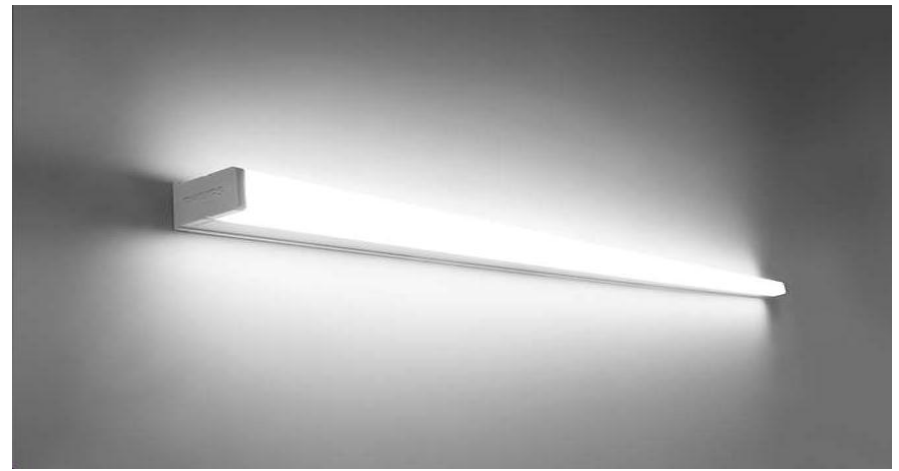
Bài 1.7. Khi nào ta thấy một vật?

- A. khi vật được chiếu sáng
- B. khi ta mở mắt hướng về phía vật
- C. khi vật phát ra ánh sáng
- D. khi có ánh sáng từ vật đến mắt ta

SỬA BÀI TẬP VỀ NHÀ

Bài 1.9. Vật nào dưới đây không phải là nguồn sáng?

- A. mặt trời
- B. ngọn nến đang cháy
- C. con đom đóm lập lòe
- D. mặt trăng



Khi bật đèn, thấy đèn sáng nhưng chúng ta có thấy ánh sáng truyền đến mắt ta theo đường nào không?



BÀI 2. SỰ TRUYỀN ÁNH SÁNG



BÀI 2. SỰ TRUYỀN ÁNH SÁNG

I. Đường truyền của ánh sáng:

I. Đường truyền của ánh sáng:

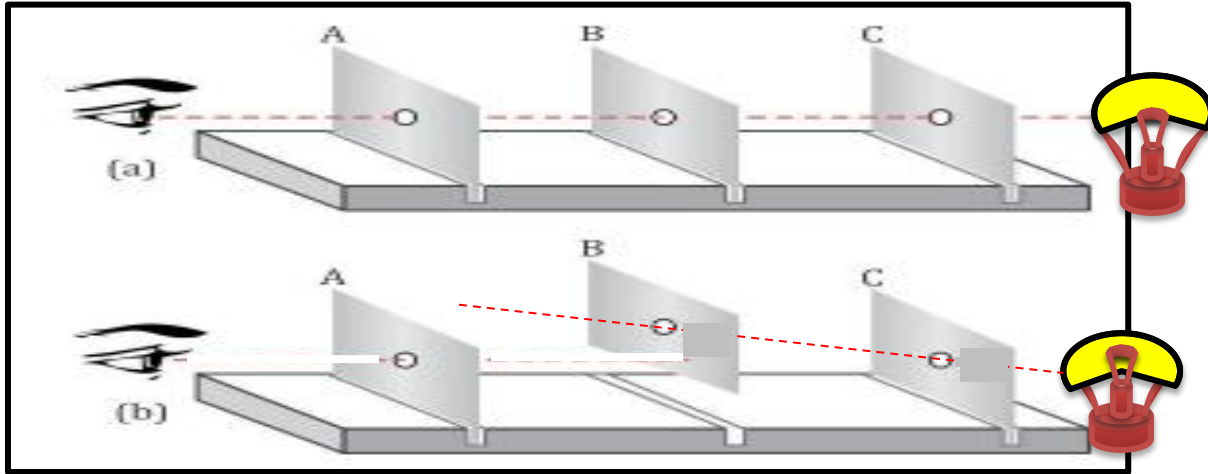
Thí nghiệm 1: quan sát ánh sáng phát ra từ ngọn đèn khi nhìn qua ống thẳng - ống cong



C1 ⇒ Ánh sáng từ ngọn đèn theo đường thẳng tiếp đến mắt ta theo ống thẳng hay ống cong? đường thẳng

I. Đường truyền của ánh sáng

Thí nghiệm 2: ba miếng bìa có đục lỗ để quan sát ánh sáng phát ra từ ngọn đèn.



⇒ Ánh sáng truyền theo **đường thẳng**



I. Đường truyền của ánh sáng:

⇒ **Kết luận:** Đường truyền của ánh sáng trong không khí là ...**đường thẳng**..

BÀI 2. SỰ TRUYỀN ÁNH SÁNG

I. Đường truyền của ánh sáng:



Định luật truyền thẳng của ánh sáng:

Trong môi trường **trong suốt và đồng tính**, ánh sáng truyền đi theo **đường thẳng**.

Nước



Ánh sáng Mặt Trời


BÀI 2. SỰ TRUYỀN ÁNH SÁNG

I. Đường truyền của ánh sáng:

 **Định luật truyền thẳng của ánh sáng:**

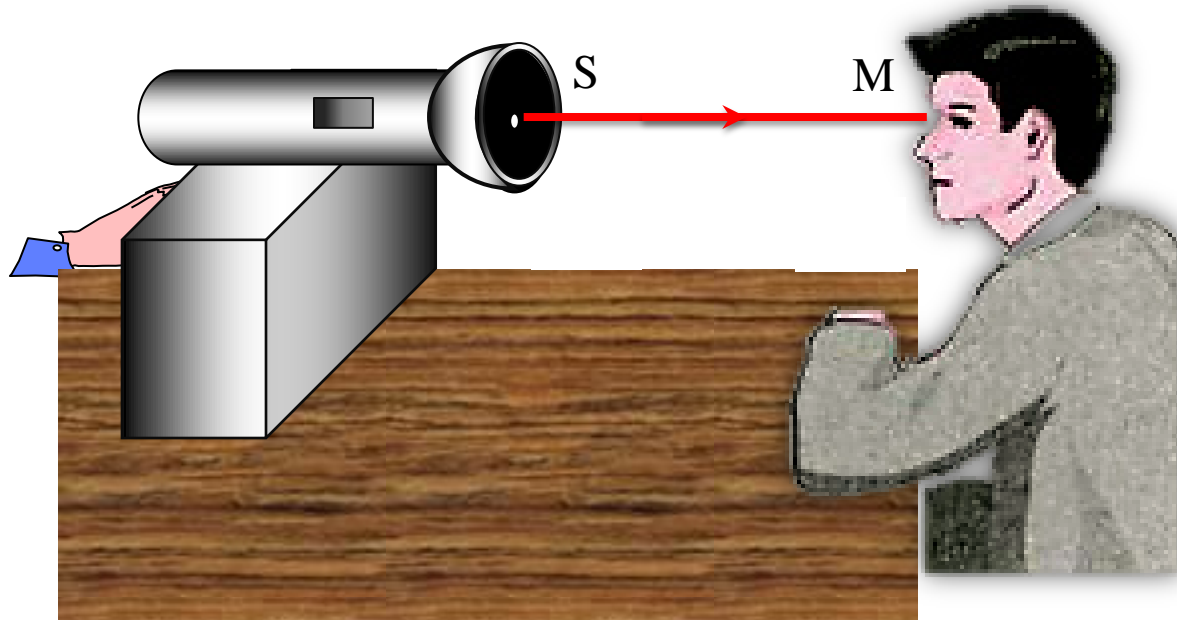
Trong môi trường trong suốt và đồng tính, ánh sáng truyền đi theo đường thẳng.

II. Tia sáng và chùm sáng:

 **a) Tia sáng:** được biểu diễn bằng một đường thẳng có mũi tên chỉ hướng.

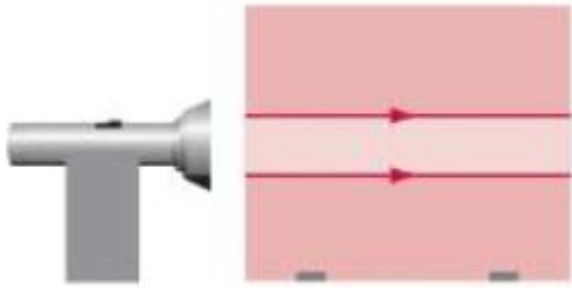


tia sáng

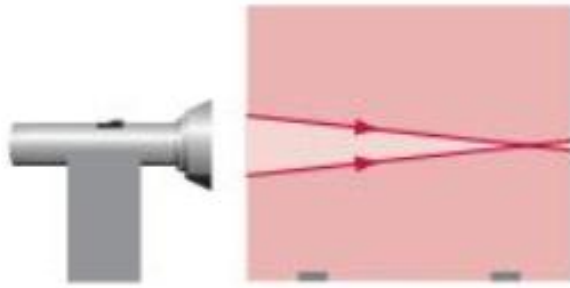


HÌNH 2.3

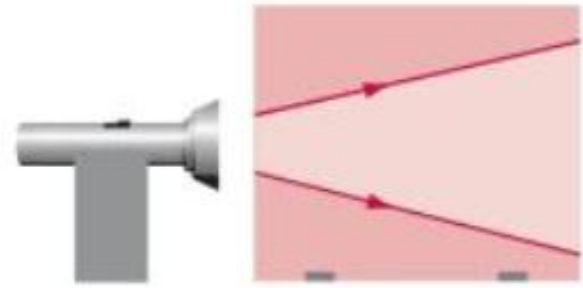
? Quan sát hình 2.5a và điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống.



a) Chùm sáng song song



b) Chùm sáng hội tụ



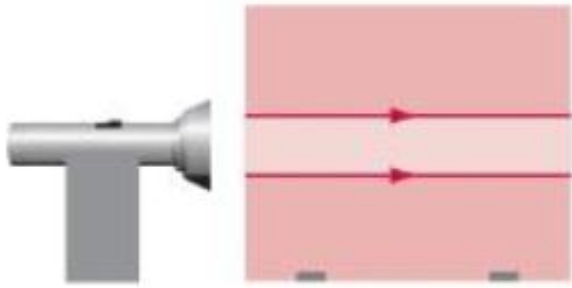
c) Chùm sáng phân kì

Hình 2.5

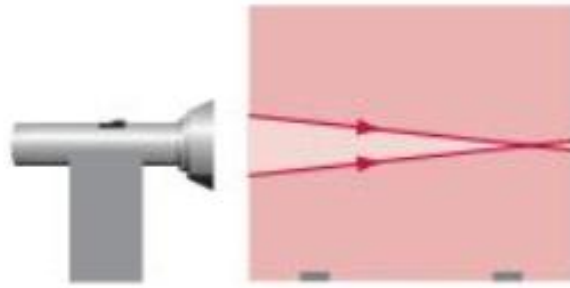
▪ giao nhau ▪ không giao nhau ▪ loe rộng ra

C3.a) Chùm sáng song song gồm các tia sáng **không giao nhau** trên đường truyền của chúng.

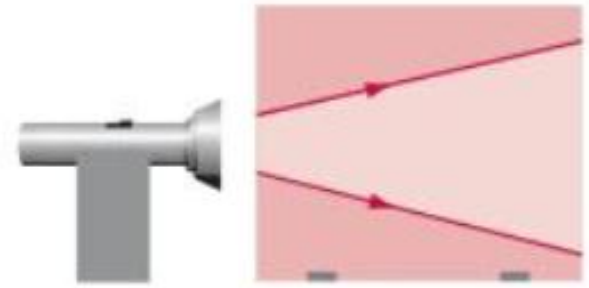
? Quan sát hình 2.5b và điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống.



a) Chùm sáng song song



b) Chùm sáng hội tụ



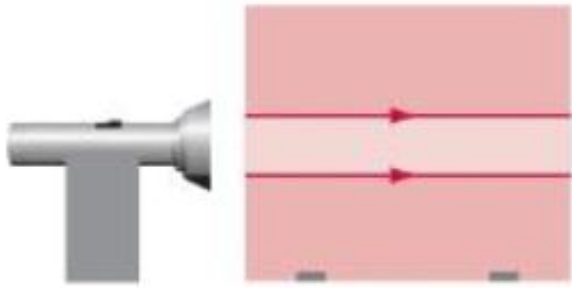
c) Chùm sáng phân kì

Hình 2.5

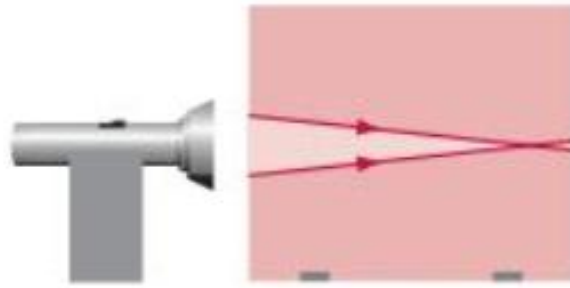
▪ giao nhau ▪ không giao nhau ▪ loe rộng ra

C3. b) Chùm sáng hội tụ gồm các tia sáng**giao nhau**.....
trên đường truyền của chúng.

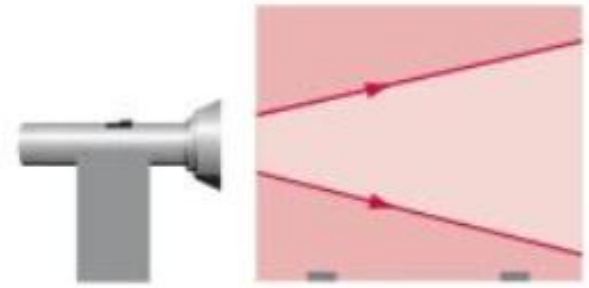
? Quan sát hình 2.5c và điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống.



a) Chùm sáng song song



b) Chùm sáng hội tụ




c) Chùm sáng phân kì

Hình 2.5

▪ giao nhau ▪ không giao nhau ▪ loe rộng ra

C3. c) Chùm sáng phân kì gồm các tia sáng ..**loe rộng ra**.....
trên đường truyền của chúng.

II. Tia sáng và chùm sáng:

 a) **Tia sáng**: được biểu diễn bằng một đường thẳng có mũi tên chỉ hướng.



 b) **Ba chùm sáng**:

- Chùm sáng song song gồm các tia sáng *không giao nhau* trên đường truyền của chúng.
- Chùm sáng hội tụ gồm các tia sáng *giao nhau* trên đường truyền của chúng.
- Chùm sáng phân kì gồm các tia sáng *loe rộng ra* trên đường truyền của chúng.

III. Vận dụng:

Câu 1: Trong trường hợp nào dưới đây ánh sáng truyền theo đường thẳng?

A. Trong môi trường trong suốt.

B. Trong môi trường đồng tính.

C. Trong môi trường trong suốt và đồng tính.

D. Đi từ môi trường trong suốt này sang môi trường trong suốt khác.

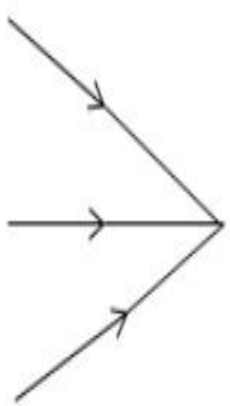
III. Vận dụng:

Câu 2: Chùm tia song song là chùm tia gồm:

- A. Các tia sáng không giao nhau trên đường truyền.
- B. Các tia sáng giao nhau trên đường truyền.
- C. Các tia sáng loe rộng ra trên đường truyền.
- D. Các tia sáng cắt nhau trên đường truyền.

III. Vận dụng:

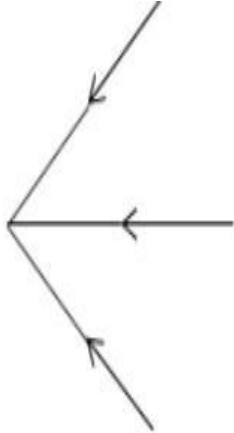
Câu 3: Các chùm sáng nào ở hình vẽ dưới đây là chùm sáng hội tụ?



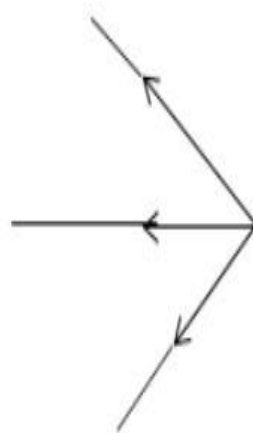
a)



b)



c)



d)

A. Hình a và b

B. Hình b và c

C. Hình a và c

D. Hình d và a

NHIỆM VỤ VỀ NHÀ

- Học thuộc phần ghi nhớ.
- Đọc mục “ Có thể em chưa biết” trang 8 SGK.
- Làm bài tập: 2.1, 2.5, 2.6, 2.7 trang 6, 7 SBT.
- Chuẩn bị bài theo file hướng dẫn.


BÀI 2. SỰ TRUYỀN ÁNH SÁNG

I. Đường truyền của ánh sáng:

 **Định luật truyền thẳng của ánh sáng:**

Trong môi trường trong suốt và đồng tính, ánh sáng truyền đi theo đường thẳng.

II. Tia sáng và chùm sáng:

 **a) Tia sáng:** được biểu diễn bằng một đường thẳng có mũi tên chỉ hướng.





b) Ba chùm sáng:

- Chùm sáng song song gồm các tia sáng *không giao nhau* trên đường truyền của chúng.
- Chùm sáng hội tụ gồm các tia sáng *giao nhau* trên đường truyền của chúng.
- Chùm sáng phân kì gồm các tia sáng *loe rộng ra* trên đường truyền của chúng.